BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
	Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 63 /2026/TT-BKHCN	*Hà Nội, ngày 27 tháng 10 năm 2026*

THÔNG TƯ

Công bố chi tiết Danh mục sản phẩm công nghệ số đã qua sử dụng cấm nhập khẩu kèm theo mã số hàng hóa (mã HS)

BỘ TRƯỞNG BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ

Căn cứ Luật Công nghiệp công nghệ số;

Căn cứ Luật Quản lý ngoại thương;

Căn cứ Nghị định số 292/2026/NĐ-CP ngày 22 tháng 7 năm 2026 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Quản lý ngoại thương;

Căn cứ Nghị định số 353/2025/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Công nghiệp công nghệ số;

Căn cứ Nghị định số 225/2026/NĐ-CP ngày 24 tháng 6 năm 2026 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Khoa học và Công nghệ;

Theo đề nghị của Cục trưởng Cục Công nghiệp công nghệ thông tin;

Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ ban hành Thông tư công bố chi tiết Danh mục sản phẩm công nghệ số đã qua sử dụng cấm nhập khẩu kèm theo mã số hàng hóa (mã HS).

Điều 1. Danh mục sản phẩm công nghệ số đã qua sử dụng cấm nhập khẩu

Công bố chi tiết Danh mục sản phẩm công nghệ số đã qua sử dụng cấm nhập khẩu kèm theo mã số hàng hóa (mã HS) theo quy định tại khoản 2 Điều 5 Nghị định số 292/2026/NĐ-CP ngày 22 tháng 7 năm 2026 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Quản lý ngoại thương (sau đây gọi tắt là Danh mục cấm nhập khẩu).

Điều 2. Nguyên tắc xây dựng và quy định áp dụng Danh mục cấm nhập khẩu

1. Nguyên tắc xây dựng Danh mục cấm nhập khẩu:

a) Danh mục cấm nhập khẩu kèm theo mã số hàng hóa (mã HS) được xây

dựng trên cơ sở Thông tư số 31/2022/TT-BTC ngày 08 tháng 6 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Tài chính ban hành Danh mục hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu Việt Nam;

b) Trường hợp mã số hàng hóa (mã HS) tại Danh mục cấm nhập khẩu ban hành kèm theo Thông tư này không thống nhất với Danh mục hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu Việt Nam thì áp dụng theo quy định của pháp luật về hải quan;

c) Danh mục cấm nhập khẩu được sửa đổi, bổ sung theo quy định của pháp luật trong từng thời kỳ.

2. Các quy định áp dụng Danh mục cấm nhập khẩu:

a) Trường hợp Danh mục cấm nhập khẩu quy định đến nhóm 04 chữ số thì áp dụng đối với toàn bộ các mã số hàng hóa (mã HS) 08 chữ số thuộc nhóm đó;

b) Trường hợp Danh mục cấm nhập khẩu quy định đến phân nhóm 06 chữ số thì áp dụng đối với toàn bộ các mã số hàng hóa (mã HS) 08 chữ số thuộc phân nhóm đó;

c) Trường hợp Danh mục cấm nhập khẩu quy định chi tiết đến mã số hàng hóa (mã HS) 08 chữ số thì chỉ áp dụng đối với mã số 08 chữ số đó;

d) Bộ phận, phụ kiện và cụm linh kiện, linh kiện điện tử đã qua sử dụng của các sản phẩm thuộc Danh mục cấm nhập khẩu cũng bị cấm nhập khẩu;

đ) Sản phẩm công nghệ số tân trang có mã số hàng hóa (mã HS) thuộc Danh mục cấm nhập khẩu ban hành kèm theo Thông tư này bị cấm nhập khẩu.

Sản phẩm công nghệ số tân trang quy định tại điểm này là sản phẩm công nghệ số đã qua sử dụng, được sửa chữa, thay thế linh kiện để phục hồi chức năng, chất lượng và hình thức tương đương sản phẩm mới; phải đáp ứng quy chuẩn, tiêu chuẩn kỹ thuật, chế độ bảo hành và quy định về nhãn hàng hóa như đối với sản phẩm mới theo quy định của pháp luật;

e) Dây chuyền công nghệ, máy móc, thiết bị, công cụ đã qua sử dụng đáp ứng tiêu chí được phép nhập khẩu theo quy định pháp luật về công nghiệp công nghệ số, phục vụ trực tiếp cho dự án đầu tư sản xuất, đóng gói, kiểm thử sản phẩm vi mạch bán dẫn hoặc hoạt động đào tạo, nghiên cứu và phát triển sản phẩm, dịch vụ công nghệ số, không thuộc Danh mục cấm nhập khẩu.

Điều 3. Điều khoản thi hành

1. Thông tư này có hiệu lực kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2027.

2. Thông tư số 11/2018/TT-BTTTT ngày 15 tháng 10 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông công bố chi tiết Danh mục sản phẩm công nghệ thông tin đã qua sử dụng cấm nhập khẩu kèm theo mã số HS hết hiệu lực kể từ ngày Thông tư này có hiệu lực thi hành, trừ trường hợp quy định tại khoản 3

Điều này.

3. Đối với hàng hóa thuộc Danh mục sản phẩm công nghệ thông tin đã qua sử dụng cấm nhập khẩu đã được cơ quan có thẩm quyền cho phép nhập khẩu theo quy định của pháp luật trước ngày Thông tư này có hiệu lực, việc nhập khẩu được tiếp tục thực hiện theo nội dung và trong thời hạn hiệu lực của văn bản cho phép nhập khẩu.

4. Trường hợp các văn bản quy phạm pháp luật được viện dẫn tại Thông tư này được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế thì áp dụng theo văn bản sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế đó.

5. Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc, các cơ quan, tổ chức, cá nhân phản ánh kịp thời về Bộ Khoa học và Công nghệ để được xem xét, giải quyết theo thẩm quyền./.

Nơi nhận:
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Văn phòng Trung ương và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Tổng Bí thư;
- Văn phòng Quốc hội;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Các bộ, cơ quan ngang bộ;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện Kiểm sát nhân dân tối cao;
- Kiểm toán Nhà nước;
- Cơ quan Trung ương của các đoàn thể;
- UBND các tỉnh, thành phố;
- Cục Kiểm tra văn bản và Tổ chức thi hành pháp luật (Bộ Tư pháp);
- Sở KH&CN các tỉnh, thành phố;
- Công báo, Cổng thông tin điện tử Chính phủ;
- Bộ KH&CN: Bộ trưởng và các Thứ trưởng; các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ; Cổng thông tin điện tử;
- Lưu: VT, CNCNTT (20b).

BỘ TRƯỞNG

BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ

Vũ Hải Quân